

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỊNH QUÁN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 18 tháng 9 năm 2020
V/v xin ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN, TỈNH ĐỒNG NAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thanh Thảo; Bà Nguyễn Thị Liệu.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thùy Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Quán.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán tham gia phiên tòa:* Ông Trần Văn Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, xét xử công khai vụ án thụ lý số 252/2020/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2020 về việc “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 52/2020/QĐST-HNGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Ngọc T - sinh năm 1992.

Địa chỉ: KDC N, ấp C, xã G, huyện D, tỉnh Đồng Nai.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Minh N - sinh năm 1984.

Địa chỉ: KDC N, ấp C, xã G, huyện D, tỉnh Đồng Nai.

(Các đương sự đều vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 21/5/2020; bản tự khai; nguyên đơn là chị Nguyễn Ngọc T trình bày:

Chị và anh Nguyễn Minh N tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Gia Canh và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 226 ngày 20/12/2018. Sau khi kết hôn, chị và anh N sống không hạnh phúc; nguyên nhân là do anh N thường xuyên uống rượu, không chăm lo kinh tế gia đình. Khi chị góp ý thì vợ chồng xảy ra cãi vã, xô xát lẫn nhau. Ngày 22/6/2020, sau khi uống rượu say về, anh N tiếp tục xúc phạm

danh dự và đánh chị nên chị đã sống ly thân với anh N cho đến nay. Nay chị yêu cầu Tòa án cho ly hôn với anh N.

Chị và anh N không có con chung, không có tài sản chung hay nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn anh Nguyễn Minh N: Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án; được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần đến làm việc, tham gia phiên họp tiếp cận việc giao nộp công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh N đều vắng mặt, không nêu ý kiến về việc khởi kiện của chị T.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát: Thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử và các đương sự đều đã thực hiện đúng trình tự tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nên không kiến nghị gì.

Về đường lối xử lý vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị T đối với anh N. Chị T và anh N không có con chung, không có tài sản chung hay nợ chung nên Tòa án không giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Bị đơn anh Nguyễn Minh N trú tại xã Gia Canh, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Định Quán theo quy định tại Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ pháp luật: Chị T khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh N, hai người không có con chung, tài sản chung nên xác định quan hệ pháp luật trong vụ án là “Ly hôn” theo quy định tại Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về việc vắng mặt các đương sự: Chị T có đơn xin xét xử vắng mặt (BL 46); anh N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để xét xử đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, vì vậy Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Về quan hệ hôn nhân: Chị T, anh N tự nguyện đăng ký kết hôn; hôn nhân không vi phạm điều cấm nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

Qua xác minh tại chính quyền địa phương thể hiện: Cuộc sống vợ chồng giữa chị T, anh N thường xuyên xảy ra xung đột, xô xát; anh N bị Công an xã Gia Canh xử phạt vi phạm hành chính 1.250.000đ về hành vi bạo hành với chị T và hai người không còn chung sống với nhau (BL 19 - 23). Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh N đến để hòa giải đoàn tụ cho hai người nhưng anh N không đến và hai người tiếp tục sống xa nhau. Từ đó cho thấy, tình trạng hôn nhân của chị T và anh N có mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy Tòa án chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị T đối với anh N.

Chị T và anh N không có con chung, không có tài sản chung hay nợ chung nên Tòa án không giải quyết.

[5] Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán là phù hợp với chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Chị T phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các cứ các Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Ngọc T được ly hôn với anh Nguyễn Minh N.

Chị T và anh N không có con chung, không có tài sản chung hay nợ chung nên Tòa án không giải quyết.

2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000đ: Chị T phải chịu. Chị T đã nộp tạm ứng 300.000đ (biên lai số 0005173 ngày 17/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Định Quán) được chuyển thu án phí.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND H. Định Quán;
- Thi hành án dân sự H. Định Quán;
- UBND cấp xã (ghi vào sổ hộ tịch);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu án văn;
- Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Hòa